

Số: 101 /NQ.ĐHĐCĐ 2021

Quảng Bình, ngày 26 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB);
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 26 tháng 04 năm 2021 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

QUYẾT NGHỊ

I. NỘI DUNG QUYẾT NGHỊ

Quyết nghị số 01:

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021 của Hội đồng Quản trị theo Báo cáo số 95/2021/HĐQT - NCB ngày 5/4/2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0 %

Quyết nghị số 02:

Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và phương hướng năm 2021 của Ban Kiểm Soát theo Báo cáo số 05/2021/BKS -NCB ngày 5/4/2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 03:

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Báo cáo số 402/2021/BC/BĐH - NCB ngày 5/4/2021.

1. Một số kết quả kinh doanh chính của năm 2020 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán

năm 2020):

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	TH 2020	KH 2020	% KH 2020
1	Tổng tài sản	80,394	89,601	84,425	106%
2	Huy động	61,799	74,212	67,980	109%
3	Cho vay	37,911	40,313	43,105	94%
4	Tỷ lệ nợ xấu	1.93%	1.51%	< 3%	-
5	Lợi nhuận từ HĐKD	308	804	405	198%
6	Lợi nhuận trước thuế	55	4	-	NCB cam kết sử dụng hết lợi nhuận để trích lập theo Phương án Cơ cấu lại.

2. Một số chỉ tiêu kinh doanh chính của năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	KHKD 2021 (tỷ đồng) (*)
1	Tổng tài sản	95.000
2	Huy động từ khách hàng	80.000
3	Cho vay Khách hàng	45.000
4	Tỷ lệ nợ xấu	<3%
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.000

(*) Kế hoạch kinh doanh năm 2021 được xây dựng trên cơ sở kế hoạch tăng trưởng theo dự kiến của NCB, kế hoạch có thể được điều chỉnh, thay đổi theo phê duyệt tăng trưởng tín dụng của Ngân hàng Nhà nước và ảnh hưởng của dịch Covid 19.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 04:

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 03/2021/TT - HĐQT ngày 5/4/2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 05:

Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020 theo Tờ trình số 04/2021/TT- HĐQT ngày 5/4/2021.

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế	3.738
2	Thu nhập tính thuế TNDN	3.738
3	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.526
4	Lợi nhuận 2020 sau thuế để phân phối (4=1-3)	1.212
5	Trích bổ sung các khoản chi phí thuộc Phương án cơ cấu lại	1.212
6	Lợi nhuận còn lại năm 2020 (6=4-5)	0
7	Chia cổ tức	0
8	Lợi nhuận các năm trước để lại chưa phân phối	32.181
9	Trích lập các quỹ	0

2. Đại Hội Đồng Cổ Đông giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc phân phối lợi nhuận theo quy định của Ngân hàng TMCP Quốc Dân và quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,99 % Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0,01 %

Quyết nghị số 06:

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có năng lực, đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Tờ trình số 05/2021/TT - HĐQT ngày 5/4/2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100 % Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0 %

Quyết nghị số 07:

Thông qua thù lao và chi phí hoạt động Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và dự kiến ngân sách hoạt động năm 2021 theo Tờ trình số 06/2021/TT-HĐQT ngày 5/4/2021.

1. Kết quả sử dụng Ngân sách năm 2020:

- Tổng ngân sách thù lao thực lĩnh của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt cho năm tài chính 2020: 11.000.000.000 VND (Bằng chữ: Mười một tỷ đồng chẵn);



- Tổng chi phí thù lao thực lĩnh đã sử dụng: **10.602.000.000 VND** (Bằng chữ: Mười tỷ sáu trăm lẻ hai triệu đồng chẵn).

2. Kế hoạch Ngân sách năm 2021:

- Thù lao thực lĩnh năm 2021 của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát: tương đương số tiền là 12.655.000.000 VND (Bằng chữ: Mười hai tỷ sáu trăm năm mươi lăm triệu đồng chẵn);
- Chi phí công vụ và các chi phí khác: theo quy định hiện hành của NCB.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100 % Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0 %

Quyết nghị số 08:

Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng theo Tờ trình số 07/2021/TT - HĐQT ngày 5/4/2021.

1. Người đại diện theo pháp luật cũ:

Họ và tên: NGUYỄN TIẾN DŨNG Giới tính: Nam
Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Sinh ngày: 06/01/1966 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Căn cước công dân số: 001066000467
Ngày cấp: 07/08/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

2. Người đại diện theo pháp luật sau khi thay đổi:

Họ và tên: PHẠM THẾ HIỆP Giới tính: Nam
Chức danh: Tổng Giám đốc
Sinh ngày: 01/01/1969 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Căn cước công dân số: 031069007466
Ngày cấp: 17/02/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 19/116 Cát Cụt, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Địa chỉ liên lạc: số 19/116 Cát Cụt, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Điện thoại: Fax (nếu có):
Email (nếu có): Website (nếu có):

3. Giao Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai và thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng tại (các) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trước khi hoàn thành thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng từ Chủ tịch Hội đồng Quản trị sang Tổng Giám đốc tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị tiếp tục thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100 % Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0 %

Quyết nghị số 09:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ NCB; Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng; Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức & hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban Kiểm Soát theo Tờ trình số 07/2021/TT - HĐQT ngày 5/4/2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0 %

Quyết nghị số 10:

Thông qua đơn xin từ nhiệm và miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 đối với ông Nguyễn Văn Hào theo Tờ trình số 08/2021/TT-HĐQT ngày 5/4/2021.

1. Giao nhiệm vụ/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị hoàn tất các công việc cần thiết liên quan đến việc miễn nhiệm đối với Ông Nguyễn Văn Hào theo Điều lệ của NCB và quy định pháp luật hiện hành.
2. Giao nhiệm vụ/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức họp Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường (hình thức họp là hội nghị trực tuyến hoặc họp trực tiếp phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ NCB) để bầu bổ sung 02 (hai) thành viên Hội đồng Quản trị trong thời gian sớm nhất.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0 %

Quyết nghị số 11:

Thông qua đơn xin từ nhiệm và miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 đối với ông Bùi Đức Long theo Tờ trình số 08/2021/TT-HĐQT ngày 5/4/2021.

1. Giao nhiệm vụ/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị hoàn tất các công việc cần thiết liên quan đến việc miễn nhiệm đối với Ông Bùi Đức Long theo Điều lệ của NCB và quy định pháp luật hiện hành.
2. Giao nhiệm vụ/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức họp Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường (hình thức họp là hội nghị trực tuyến hoặc họp trực tiếp phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ NCB) để bầu bổ sung 02 (hai) thành viên HĐQT trong thời gian sớm nhất.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0 %

Quyết nghị số 12:

Thông qua việc giao cho Hội đồng Quản trị được quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông để đảm bảo việc linh hoạt và kịp thời trong quá trình hoạt động giữa các kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông theo Tờ trình số 09/2021/TT-HĐQT ngày 5/4/2021 cụ thể như sau:

1. Quyết định việc thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các



hoạt động kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật;

2. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con;
3. Quyết định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của NCB trong từng thời kỳ;
4. Thực hiện công tác đầu tư, cải tạo, sửa chữa, bổ sung, thay thế tài sản cố định tại trụ sở, chi nhánh để hỗ trợ hoạt động kinh doanh và phù hợp với chiến lược phát triển mạng lưới của NCB. Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ và đảm bảo hiệu quả các khoản đầu tư, chi phí hoạt động theo quy định của pháp luật và của NCB;
5. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng;
6. Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh 2021, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2021 để linh hoạt và phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế cũng như phù hợp với chủ trương, chính sách từng thời kỳ của NHNN;
7. Triển khai thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2020 - 2021 tầm nhìn đến 2028 của NCB đã được Ngân hàng nhà nước phê duyệt theo Quyết định số 80/QĐ-NHNN ngày 27/12/2019 và Quyết định số 1014 ngày 31/12/2019;
8. Quyết định và thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB; Sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật:
 - a. Tùy theo nhu cầu hoạt động kinh doanh của Ngân hàng tại từng thời kỳ, quyết định việc bổ sung, điều chỉnh đối với các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB chưa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật;
 - b. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc xin cấp phép/chấp thuận bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh nêu trên của NCB để được chấp thuận ghi nhận trên Giấy phép hoạt động của NCB hoặc được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cấp đổi Giấy phép hoạt động/ghi nhận theo cách thức thích hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật;
 - c. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB đối với tất cả các hoạt động đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép/chấp thuận nhưng chưa được ghi nhận vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB và/hoặc khi có phát sinh cấp mới Giấy phép hoạt động và/hoặc có bất kỳ thay đổi nào trong Giấy phép thành lập và hoạt động của NCB.
9. Tiếp tục được thực hiện các cơ chế, các biện pháp xử lý nợ, mua bán nợ theo Nghị quyết 42/2017/QH14 ban hành ngày 21/6/2017 (NQ42) và các văn bản thi hành theo quy định của cơ quan có thẩm quyền trong từng giai đoạn; chỉ đạo, tổ chức và giám sát việc triển khai NQ42; trong đó bao gồm nhưng không giới hạn về thẩm quyền quyết định xử lý nợ theo NQ42 nhằm đảm bảo lợi ích của NCB; tổ chức bộ máy xử lý nợ và phê duyệt xử lý nợ theo quy định hiện hành của NCB và pháp luật; tổ chức việc báo cáo các cơ quan hữu quan về kế hoạch, tiến độ xử lý nợ theo NQ42 theo quy định trong từng giai đoạn; xây

